

Số: 20/2025/QĐST-DS

Lào Cai, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh H.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Mạnh H1, Địa chỉ: Số nhà F L, tổ C K, phường L, tỉnh Lào Cai (Văn bản uỷ quyền ngày 03/10/2025).

Bị đơn: Chị Đặng Thị H2.

Đăng ký thường trú: Tổ A, phường L, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 135 Đàm Quang Trung, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Đặng Thị H2 có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Mạnh H số tiền: 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng chẵn*).

2.2. Về án phí:

Bị đơn chị Đặng Thị H2 phải chịu 8.750.000 đồng (*Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Nguyễn Mạnh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000 đồng (*Tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001377 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

2.3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành

án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, KV6;
- Các đương sự (2);
- T.H.A DS;
- Lưu HS-NV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên